TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------*&*----------
Số: **258/**2023/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 31 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ Đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Khánh L và anh Ngô Văn K ngày 16/10/2023

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu/Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn chị Trần Thị Khánh L đề ngày 03/10/2023

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/10/2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*** Người khởi kiện: Chị Trần Thị Khánh L, sinh năm 1990**

HKTT tại: Tổ X phường L, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Phòng X, Chung cư Y, số Z đường B, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

*** Người bị kiện: Anh Ngô Văn K, sinh năm 1992**

HKTT tại: Tổ X phường L, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Phòng X, Chung cư Y, số Z đường B, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16/10/2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/10/2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Khánh L và anh Ngô Văn K đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có nguyện vọng được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung là cháu Trần Minh A, sinh ngày 29/06/2019

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận để chị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Trần Minh A. Ghi nhận sự tự nguyện của anh K đóng góp phí tổn nuôi con cho chị L 10.000.000 đồng/tháng thời gian kể từ tháng 11/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Anh K có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết do đó Tòa án không xem xét.

- Về công nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết do đó Tòa án không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND xã M số 23 ngày 24/05/2019
- Các đương sự
- Lưu HS,VP;

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu